

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN KHÔNG CÓ GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN QSD ĐẤT

DỰ ÁN: THỦY ĐIỆN THẠCH NHAM; HẠNG MỤC: TUYẾN ĐƯỜNG DÂY 22KV ĐẦU NỐI
ĐỊA ĐIỂM: XÃ SƠN NHAM, HUYỆN SƠN HÀ

(Kèm theo Công văn số 136/UBND ngày 24 /4/2025 của UBND xã Sơn Nham)

ST T	Tờ BD trích lục khu đất (có chính lý) tỷ lệ 1/2000 năm 2025										Nguồn gốc đất, quá trình sử dụng và điều kiện công nhận quyền sử dụng đất	Ghi chú
	Chủ quản lý, sử dụng	Địa chỉ thường trú	Tờ bản địa chính số	Số thửa	Chính lý	Diện tích dự kiến thu hồi			Loại đất	Mục đích sử dụng		
						QH HLAT lưới điện	QH móng trụ	Tổng				
I	Đất hộ gia đình, cá nhân				13.565,3	922,2	23,7	945,9				
1	Ông Cao Nghĩa	Thôn 5, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa										
			2	462	888,2	78,1	0,0	78,1	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do cha, mẹ ông khai hoang từ năm 1990, để lại cho con từ năm 2010, Ông Cao Nghĩa đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	
2	Ông Trần Minh Diệu	Thôn 5, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa										
			2	463	3.353,6	246,0	0,0	246,0	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do Ông Trần Minh Diệu khai hoang từ năm 1987. Ông Trần Minh Diệu đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	
3	Ông Huỳnh Nguyên Thảo	Thôn 5, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa										
			2	464	1.070,6	82,5	0,0	82,5	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do cha, mẹ ông khai hoang từ năm 1989, để lại cho con từ năm 2011, Ông Huỳnh Nguyên Thảo đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	

ST T	Tờ BD trích lục khu đất (có chính lý) tỷ lệ 1/2000 năm 2025										Nguồn gốc đất, quá trình sử dụng và điều kiện công nhận quyền sử dụng đất	Ghi chú
	Chủ quản lý, sử dụng	Địa chỉ thường trú	Tờ bản địa chính số	Số thửa	Chính lý	Diện tích dự kiến thu hồi			Loại đất	Mục đích sử dụng		
						QH HLAT lưới điện	QH móng trụ	Tổng				
4	Ông Nguyễn Ngọc Thành	Thôn Canh Mo, xã Sơn Nham, huyện Sơn Hà										
			2	465	902,2	66,7	8,3	75,0	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do cha, mẹ ông khai hoang từ năm 1980, để lại cho con từ năm 2002, Ông Nguyễn Ngọc Thành đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	
5	Bà Trần Thị Bạc	Thôn Canh Mo, xã Sơn Nham, huyện Sơn Hà										
			2	466	890,3	81,2	0,0	81,2	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do Bà Trần Thị Bạc khai hoang từ năm 1985. Bà Trần thị Bạc đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	
6	Ông Trần Hường	Thôn 5, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa										
			2	467	1.375,7	120,9	0,0	120,9	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do Ông Trần Hường khai hoang từ năm 1984. Ông Trần Hường đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	
7	Ông Cao Danh	Thôn 5, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa										
			2	468	1.532,9	136,9		136,9	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do Ông Cao Danh khai hoang từ năm 1990. Ông Cao Danh đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	
8	Ông Trần Hà	Thôn 5, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa										

ST T	Tờ BD trích lục khu đất (có chính lý) tỷ lệ 1/2000 năm 2025									Nguồn gốc đất, quá trình sử dụng và điều kiện công nhận quyền sử dụng đất	Ghi chú	
	Chủ quản lý, sử dụng	Địa chỉ thường trú	Tờ bản địa chính số	Số thửa	Chính lý	Diện tích dự kiến thu hồi			Loại đất			Mục đích sử dụng
						QH HLAT lưới điện	QH móng trụ	Tổng				
			2	479	1.781,4	9,3		9,3	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do Ông Trần Hà khai hoang từ năm 1995. Ông Trần Hà đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	
9	Ông Trần Văn Hai	Thôn 5, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa										
			2	481	1.321,6	78,5	15,4	93,9	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do Ông Trần Văn Hai khai hoang từ năm 1987. Ông Trần Văn Hai đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	
10	Ông Nguyễn Văn Cương	Thôn 5, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa										
			2	482	448,8	22,1	0,0	22,1	CLN	Đất trồng cây lâu năm	Đất do Ông Nguyễn Văn Cương khai hoang từ năm 1993. Ông Nguyễn Văn Cương đã trực tiếp quản lý, sử dụng thường xuyên, đúng mục đích sử dụng từ đó đến nay không ai tranh chấp; Không lấn, chiếm đất của ai; Không thuộc đất công ích, đất khác do UBND xã quản lý từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất. Đủ điều kiện đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.	
II	Đất tổ chức				20.847,2	1.067,7	53,2	1.120,9				
1	UBND xã Sơn Nham											
			2	480	12.888,3	1.055,5	53,2	1.108,7	HNK	Đất trồng cây hằng năm khác	Thuộc quỹ đất công ích do UBND xã Sơn Nham quản lý	
			2	461	7.958,9	12,2		12,2	HNK	Đất trồng cây hằng năm khác	Đất do UBND xã Sơn Nham quản lý	
TỔNG CỘNG					34.412,5	1.989,9	76,9	2.066,8				